BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH & XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI
Số: 280 /BC-HIC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội

2. Địa chỉ trụ sở: Trường có 2 cơ sở

- Cơ sở 1: Thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
- Cơ sở 2: Số 1 Trịnh Văn Bô, phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.99.13.113 Email: hic.com.vn@gmail.com

Website: caodangquoctehanoi.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Ngoài công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

a. Sứ mạng

Đào tạo chính quy các trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp; đa ngành, đa lĩnh vực; theo hướng kết nối và hợp tác trong đào tạo với thực tế việc làm, đáp ứng tốt hơn đòi hỏi của thị trường lao động; Đầu mối triển khai ứng dụng thành công kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, phù hợp với yêu cầu đổi mới của giáo dục. Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương. Đào tạo thế hệ tương lai của đất nước trở thành những công dân ưu tú, năng động, khỏe về thể chất, mạnh về trí lực, có tinh thần trách nhiệm, giàu lòng nhân ái và có đủ bản lĩnh, tự tin vươn cao, hội nhập thế giới

b. Tầm nhìn

Trong 05 năm tới Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội trở thành trường cao đẳng chất lượng cao đạt chuẩn quốc gia và hội nhập quốc tế sâu rộng. Là cơ sở cung cấp lao động có tay nghề cao cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước; là nơi đào tạo bồi dưỡng cho thế hệ trẻ thành công trên con đường lập nghiệp với phương châm: "Học chuyên tâm, Làm chuyên nghiệp, Sự nghiệp bền vững, Tương lai sáng ngời".

c. Mục tiêu

Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; ứng dụng tích cực công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý; Phát triển đội ngũ CB-GV-NV vững về chuyên môn, nghiệp vụ. Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung; Giáo dục và rèn luyện học sinh trở thành những công

dân tương lai: mạnh về thể chất, sáng về trí tuệ, giàu có về tâm hồn, có kỹ năng sống tốt, biết tự học, có tinh thần trách nhiệm và nỗ lực sáng tạo không ngừng.

5. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội được thành lập năm 2012. Khi mới thành lập trường gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Trải qua hơn chục năm xây dựng và trưởng thành, nhà tường đã vượt mọi khó khăn, thử thách, không ngừng phấn đấu xây dựng và phát triển toàn diện về cả quy mô, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu giáo dục và khẳng định vị thế của nhà trường trong hệ thống giáo dục.

Cơ sở vật chất của nhà trường hiện nay xanh, sạch, đẹp, trang thiết bị dạy học được trang bị theo hướng hiện đại, hàng năm chất lượng giáo dục của nhà trường luôn được nâng cao và đạt được nhiều thành tích: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ, Ban chấp hành Đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều cá nhân được cấp trên khen thưởng.

Hiện nay, tập thể giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường luôn cố gắng phấn đấu, hoàn thiện, duy trì vững chắc những kết quả đã đạt được

6. Thông tin người đại diện liên hệ:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Sinh
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Điện thoại: 0967177189
- Địa chỉ mail: hic.com.vn@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập trường:

- Quyết định cho phép thành lập: Quyết định số 1696/QĐ-BLĐTB&XH ngày 22/11/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề FLC;
- Quyết định đổi tên trường: Quyết định số 1142/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 209 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH về việc cho phép đổi tên trường Cao đẳng nghề FLC thành trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội.
- Quyết định số 588/QĐ-BLĐTB&XH ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc đổi tên trường Cao đẳng nghề Quốc tế Hà Nội thành Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội và thay đổi địa điểm trụ sở chính của Trường;

b. Quyết định công nhận Hội đồng quản trị, Hiệu trưởng:

- Quyết định số 73/QĐ-TCGDNN ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc công nhận Hội đồng quản trị trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội nhiệm kỳ 2024-2029 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp:
- Quyết định số 123/QĐ-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công nhận chức danh Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội

c. Quy chế tổ chức và hoạt động; Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường:

Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội là cơ sở giáo dục nghề nghiệp của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Trường được Bộ Lao động - Thương binh và Xã Hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý. Chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

- Quy chế tổ chức và hoạt động của trường bao gồm:

Tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục; nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên; nhiệm vụ và quyền của học sinh; tài sản và tài chính của nhà trường; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của trường:

Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch đào tạo, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục cấp cao đẳng, trung cấp và giáo dục phổ thông

Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt được.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

d. Thông tin người đứng đầu nhà trường:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Sinh, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội

- Số điện thoại: 0967177189

- Địa chỉ mail: hic.com.vn@gmail.com

- Nhiệm vụ, trách nhiệm:

+ Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

+ Thành lập các phòng, ban, khoa và các hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường, trưởng khoa, tổ bộ môn.

+ Thực hiện các nhệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên

chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

+ Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình.

+ Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản ấn phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

+ Quản lý hành chính; quản lý trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

+ Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ, nhân viên:

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Ghi chú
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Trình độ khác	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**164**	**4**	**37**	**111**	**8**	**1**	**3**	
I	**Giáo viên** Trong đó số giáo viên dạy môn:	**98**	**1**	**20**	**75**	**2**			
1	Toán	12	0	3	9				
2	Lý	5	0	1	4				
3	Hóa	10	0	1	9				
4	Văn	12	0	1	11				
5	Sử	8	0	1	7				
6	Địa	6	0	2	4				
7	Sinh	5	0	0	5				

8	Tin học	4	0	1	3				
9	Giáo viên khác	36	1	10	23	2			
II	**Cán bộ quản lý**	**29**	**3**	**12**	**10**	**3**		**1**	
1	Hiệu trưởng	1	1						
2	Phó hiệu trưởng	7	1	4	1			1 PGS-TS	
3	Trưởng phòng	4		1	3				
4	Trưởng khoa	9	1	5	2	1			
5	Trưởng nhóm 9+ quản lý các khối lớp	8		2	4	2			
III	**Nhân viên**	**37**		**5**	**26**	**3**	**1**	**2**	
1	Nhân viên văn thư	2			2				
2	Nhân viên kế toán	3			3				
3	Thủ quỹ	1			1				
4	Nhân viên y tế	2		1		1			
5	Nhân viên thư viện	2			2				
6	Nhân viên khác	27		4	18	2	1	2	

2. Số lượng Cán bộ, quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng theo quy định

STT	Đối tượng	Số lượng	Kết quả bồi dưỡng			
			Hoàn thành	Tỉ lệ	Không hoàn thành	Tỉ lệ
1	Hiệu trưởng	1	1	100%	0	0%
2	Phó Hiệu trưởng	7	7	100%	0	0%
3	Giáo viên	94	94	100%	0	0%
	Tổng số	**102**	**102**	**100%**	**0**	**0%**

III. Cơ sở vật chất

1. Diện tích trường: Trường có 2 cơ sở với tổng diện tích 33.211m2

- Tại cơ sở 1: thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, Hà Nội: 11.002m2.

- Tại cơ sở 1: Số 1 Trịnh Văn Bô, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội: 22.209m2

2. Số lượng hạng mục cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích	Bình quân/ đối sánh yêu cầu tối thiểu
I	**Khối phòng hành chính quản trị**	13		
1	Phòng Hiệu trưởng	1	40	Có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	2	35	Có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành
3	Văn phòng	3	45	Có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành
4	Phòng thường trực bảo vệ	2	25	Đặt gần ở lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi
5	Khu vệ sinh	3	60	Phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt; đặt ở vị trí thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường. Số lượng thiết bị vệ sinh đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định
6	Khu để xe của CB,GV,NV	2	150	Có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường
II	**Khối phòng học tập**			
1	Phòng học kiên cố	64		- Bình quân 1.25 m2/học sinh - Bảo đảm mỗi lớp có một phòng học riêng; được trang bị đầy đủ: Bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn và hệ thống quạt; hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.
2	Phòng tin học	3	40	
3	Phòng ngoại ngữ	10	40	
4	Phòng đa năng	1	100	
III	**Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m^2)**	2000m^2		
IV	**Tổng diện tích các phòng**	3170m^2		
1	Diện tích phòng học (m^2)	50m^2		
2	*Diện tích phòng thí nghiệm (m^2)*	m^2		

3	*Diện tích thư viện (m^2)*	60m^2		
4	*Diện tích phòng lao động sản xuất (m^2)*	m^2		
5	*Diện tích phòng thực hành (m^2)*	70m^2		
6	*Diện tích xưởng sản xuất (m^2)*	m^2		
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)			
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định			
1.1	Khối lớp 10	05		
1.2	Khối lớp 11	03		
1.3	Khối lớp 12	03		
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0		
2.1	Khối lớp 10	0		
2.2	Khối lớp 11	0		
2.3	Khối lớp 12	0		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	500m^2 /vườn x 04 vườn		
VIII	**Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)	100		
IX	**Tổng số thiết bị dùng chung khác**			

1	**Ti vi**	10		
2	**Cát xét**	05		
3	**Đầu Video/đầu đĩa**	03		
4	**Máy chiếu OverHead/projector/vật thể**	50		
5	**Thiết bị khác: Loa, mic**	30		
	Nội dung		Số lượng (m^2)	
X	**Nhà bếp**		50	
XI	**Nhà ăn**		200	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	**Phòng nghỉ cho học viên bán trú**	0	0	0
XIII	**Khu nội trú**	0	0	0

XIV	**Nhà vệ sinh**	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học viên		Số m^2/học viên	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		50
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

*(*Theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).*

	Nội dung	Có	Không
XV	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XVI	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XVII	**Kết nối internet**	x	
XVIII	**Trang thông tin điện tử (website) của trung tâm**	x	
XIX	**Tường rào xây**	x	

3. Thiết bị dạy học hiện có

- Nhà trường cơ bản có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục thiết bị đồ dùng của Bộ GD&ĐT để phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên, việc học tập của học sinh.

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng

- Năm 2024: Được công nhận Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo số Quyết định 23/QĐ-CATD ngày 16/8/2024 của Trung tâm Hỗ trợ tư vấn đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cộng đồng (Hiệp hội cao đẳng cộng đồng Việt Nam). Tổng điểm 84/100

V. Kết quả tài chính

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm công khai, trong đó cơ cấu các khoản thu chi cho hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo nguồn kinh phí:

Nội dung khoản thu	Số tiền (VNĐ)
Học phí hệ văn hoá (350.000đ/tháng)	774.550.000
Học phí hệ trung cấp (1.600.000đ/tháng)	3.893.660.000
Thu hộ chi hộ - vệ sinh, nước uống… (50.000đ/HS/tháng)	110.650.000

b) Các khoản chi gồm:

Nội dung chi	Số tiền (VNĐ)
Chi lương và các khoản phụ cấp	2.197.836.208
Chi cơ sở vật chất	3.578.535.960
Chi sửa chữa bảo trì bảo dưỡng	96.276.500
Kinh phí liên kết hệ THPT với TTGD-GDTX	120.190.000
Phong trào	35.650.000
Thi đua khen thưởng (40HSx300.000đ)	12.000.000
Chi khác (tiền điện, nước….)	25.833.000

- Thực hiện công khai trong nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí, tránh lãng phí.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai tài chính phải đảm bảo đầy đủ chính xác các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định.

3. Hình thức công khai

Công khai trên trang Wed của nhà trường tối thiểu 5 năm kể từ ngày Niêm yết đảm bảo ngày niêm yết trước 30/06/2024.

4. Thời điểm công khai

Tháng 3/2025.

5. Nội dung công khai

Công khai thu chi tài chính năm 2024

6. Phân công nhiệm vụ

- Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Trưởng ban: Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai đến tất cả toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của Nhà trường.
- Bà Trần Thị Sang- Phó Trưởng ban: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu cà điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính.
- Bà Vũ Thị Hiền: Báo cáo công khai thu, chi tài chính.
- Bà Trần Hương Thảo: Thực hiện giám sát việc công khai của đơn vị.

VI. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm khác

1. Kết quả tuyển sinh

- Chỉ tiêu giao năm học 2024-2025: 280 chỉ tiêu
- Kết quả tuyển sinh thực tế: 264 học sinh/ 8 lớp

2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

- Thực hiện đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học, hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, kế hoạch đề ra trong năm học tham gia tích cực các phong trào do các cấp phát động.
- Tập trung bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và thực hiện công tác dạy học đúng kế hoạch giáo dục; Thực hiện chương trình GDPT 2018, tổ chức lựa chọn SGK theo đúng quy định.
- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy -học và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục
- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đúng kế hoạch
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật

3. Công tác giáo dục học sinh

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục năm học cụ thể, khoa học, luôn coi trọng việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh theo từng học kỳ, từng năm. Lấy kết quả học tập của học sinh đẻ gắn với đánh giá xếp loại giáo viên. Chính vì vậy mà chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì và từng bước nâng cao

- Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm cho học sinh thiết thực, ý nghĩa.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, công tác phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội....

4. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội

5. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể

- Chi bộ luôn nêu cao vai trò lãnh đạo toàn diện. Tổ chức học tập đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng. 100% cán bộ Đảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ; Chi bộ thực hiện tốt công tác phát triển Đảng. 100% cán bộ đảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Công đoàn luôn chăm lo chu đáo đời sống vật chất, tinh thần của công đoàn viên, giữ vững khối đoàn kết nhất trí trong cơ quan. Công đoàn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024

- Ban chấp hành Đoàn trường luôn xung kích trong mọi nhiệm vụ chính trị của nhà trường, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội. Nhà trường sẽ thực hiện đúng quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT./.

Nơi nhận:
- *HĐQT,BGH (để báo cáo);*
- *Phòng TS-TT (đăng website);*
- *Lưu: VT, ĐT;*

KT **HIỆU TRƯỞNG**

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thương Huyền